1. Kết quả so sánh

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Công cụ | Ưu điểm | Nhược điểm | Phù hợp với ai |
| Trello | Giao diện trực quan dạng Kanban, dễ quản lý công việc theo nhóm. | Hạn chế tính năng ghi chú chi tiết, không mạnh về quản lý kiến thức. | Nhóm làm việc dự án, quản lý tiến độ công việc nhóm |
| Notion | Linh hoạt, kết hợp ghi chú + quản lý công việc + cơ sở dữ liệu nhỏ. | Khá phức tạp cho người mới, cần thời gian làm quen. | Sinh viên, người làm nội dung, nhóm cần không gian làm việc chung |
| Google Keep | Nhanh, đơn giản, tích hợp sẵn với Google, dễ ghi chú trên di động. | Thiếu tính năng quản lý công việc nâng cao, không phù hợp dự án lớn. | Cá nhân cần ghi chú nhanh, nhắc việc hằng ngày |

1. Nhận xét
   * **Prompt ban đầu:** Kết quả mơ hồ, không có định dạng → khó dùng để ra quyết định.
   * **Prompt chỉnh sửa:** Có **bảng so sánh rõ ràng**, phân biệt ưu – nhược – đối tượng → dễ dàng lựa chọn công cụ phù hợp.

* Prompt chỉnh sửa hữu ích hơn vì:
* Định hướng rõ ràng cho AI về nội dung cần so sánh.
* Yêu cầu định dạng bảng giúp kết quả trực quan, dễ đọc.
* Người dùng có thể dựa trên tiêu chí cụ thể để chọn công cụ.